

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số Điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ văn bản số 216/HĐND-VP ngày 15/02/2017 của Thường trực HĐND tỉnh về thông qua hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại tờ trình số 275/TTr-STC ngày 20/02/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hệ số điều chỉnh giá đất (sau đây gọi tắt là hệ số K) năm 2017 để xác định giá đất cụ thể bằng phương pháp hệ số K trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2017.

Điều 2 Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; cơ quan có chức năng xác định giá đất cụ thể bằng phương pháp hệ số K.
2. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

1. Hệ số điều chỉnh giá đất: Đất ở đô thị; đất thương mại dịch vụ tại đô thị và nông thôn; đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại dịch vụ; đất phi nông nghiệp khác; đất khu công nghiệp; đất ở nông thôn; đất trồng cây lâu năm; đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên; đất trồng cây hàng năm khác; đất nông nghiệp khác; đất rừng sản xuất, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng; đất nuôi trồng thủy sản; đất ở các khu quy hoạch của các huyện, thị xã và thành phố Pleiku theo biểu chi tiết đính kèm.

2. Hệ số điều chỉnh giá đất trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp tại đô thị và nông thôn; đất nông nghiệp trong phạm vi địa giới hành chính phường, phạm vi khu dân cư thị trấn, khu dân cư nông thôn; đất trồng lúa nước 1 vụ; đất trồng lúa nương: Được áp dụng theo từng địa bàn, loại đất ở tương ứng quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 4. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2017.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh. /

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Các Bộ: Tài chính, TN và MT (b/c);
- Tổng Cục Thuế;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- T/T Tỉnh ủy, T/T HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, Website, CNXD, NL, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành